

Số: 921/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 07 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 0541/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc N - sinh năm: 1992

HKTT: số 294 đường X, xã Tịch T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: 8/8 A 14 cư xá Chu Văn A, phường X, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Phan Bé H - sinh năm: 1986

HKTT: Ấp Giao Lợi, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: 451/9 Bạch Đằng, phường 2, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 59; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc N - sinh năm: 1992

Bị đơn: Ông Phan Bé H - sinh năm: 1986

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể H sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Ngọc N và ông Phan Bé H thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Giao cho bà Nguyễn Ngọc N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Phan Nguyễn Khả H, sinh ngày 06/3/2016, về cấp dưỡng nuôi con bà Nguyễn Ngọc N và ông Phan Bé H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Bé H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản và nợ chung:** Bà Nguyễn Ngọc N và ông Phan Bé H xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Nguyễn Ngọc N thỏa thuận chịu án phí hòa giải thành là 150.000 đồng, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0020575 ngày 22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, bà Nguyễn Ngọc N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Ngọc N đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh (2);
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- UBND xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thúc